

Mỏ Cày Nam, ngày 23 tháng 4 năm 2018

Số: 111/2018/QĐST – HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 132/2018/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2018, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- **Nguyên đơn:** Chị Võ Phương T, sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: Số 171, khu phố 02, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Anh Đinh Văn Ng, sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: Số 130, khu phố 03, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành cùng ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Võ Phương T, sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: Số 171, khu phố 02, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Anh Đinh Văn Ng, sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: Số 130, khu phố 03, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Các đương sự không có thoả thuận về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Võ Phương T trực tiếp nuôi con tên Đinh Gia Kh, sinh ngày 18/3/2017 hiện đang sống chung với chị T. Anh Đinh Văn Ng cấp dưỡng nuôi

con mỗi tháng 800.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: không có
- Về nợ chung: không có.
- Về án phí: Chị Võ Phương T tự nguyện chịu 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí ly hôn và 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào 300.000(Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014895 ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(đã ký)

Lê Chí Nhân